### Thành viên

ID	Họ tên	Tỉ lệ hoàn thành
19127399	Huỳnh Cao Nhật Hiếu	100%
19127444	Ngô Đăng Khoa	100%
19127134	Nguyễn Gia Hân	100%
19127637	Nguyễn Khắc Vỹ	100%

## Phân công công việc:

- Nguyễn Khắc Vỹ: Trực quan line, bar và pie chart(các biến độc lập)
- Nguyễn Gia Hân: Thu thập, khám phá và tiền xử lí dữ liệu + trực quan l ine graph (các biến độc lập)
- Ngô Đăng Khoa: Trực quan heatmap, bubble chart, và new pie chart (các biểu đồ quan hệ)
- Huỳnh Cao Nhật Hiếu: Trực quan 100% stack bar chart, histogram, scatte r (các biểu đồ quan hệ) + hoàn thiện notebook.

## Mức độ hoàn thành công việc:

Công việc	Tỉ lệ hoàn thành
Thu thập dữ liệu	100%
Khám phá dữ liệu	100%
Tiền xử lí dữ liệu	100%
Trực quan hóa dữ liệu	100%

## THƯ VIỆN

```
In [1]: import requests
   import pandas as pd
   from bs4 import BeautifulSoup
   import matplotlib.pyplot as plt
   import datetime
   import math
   import numpy as np
   import seaborn as sns

import warnings
   warnings.filterwarnings("ignore")
```

## THU THẬP DỮ LIỆU

- Thu thập dữ liệu từ trang <a href="https://www.worldometers.info/coronavirus/">https://www.worldometers.info/coronavirus/</a>) bằng cách parse HTML, lấy số liệu về tình hình dịch COVID19 của tất cả nước trên thế giới và châu lục
- Dữ liệu thu thập về gồm tất cả cột trong bảng trên trang Worldometer (22 thuộc tính #, Country,Other, TotalCases, NewCases, TotalDeaths, NewDeaths, TotalRecovered, NewRecovered, ActiveCases, Serious,Critical, Tot Cases/1M pop, Deaths/1M pop, TotalTests, Tests/1M pop, Population, Continent, 1 Caseevery X ppl 1 Deathevery X ppl 1 Testevery X ppl 1 Deathevery X ppl 1 Testevery X ppl 1 New Cases/1M pop, New Deaths/1
  - ppl, 1 Deathevery X ppl, 1 Testevery X ppl, New Cases/1M pop, New Deaths/1M pop, Active Cases/1M pop)
- Trên trang Worldometer thể hiện 3 ngày (Now Yesterday 2 Days ago), tuy nhiên để số liệu được hoàn chỉnh trong 1 ngày thì bài làm chỉ lấy số liệu của Yesterday
- Dữ liệu được lấy trong 4 ngày ( dữ liệu của ngày 15/3/2022 đến ngày 18/3/2022). Dữ liệu gốc của mỗi ngày được lưu vào file csv dưới tên có định dạng 'ngày/tháng/năm' ( thời gian lấy dữ liệu ). Tất cả file dữ liệu gốc sẽ được lưu vào thư mục 'RawData'
- Dùng hàm CollectRawData để thu thập dữ liệu:

```
In [2]: def CollectRawData (filename):
            r = requests.get('https://www.worldometers.info/coronavirus/')
            r.encoding = "utf-8"
            soup = BeautifulSoup(r.text, 'html.parser')
            table = soup.find('table',id = 'main table countries yesterday')
            data = \{\}
            cols name = table.find('thead').find all('th')
            for col name in cols name:
                col_name = col_name.text
                if '\n' in col name:
                     col_name = col_name.replace('\n','')
                data[col_name] = []
            rows = table.find('tbody').find all('tr')
            key = list(data.keys())
            for row in rows:
                vals = row.find all('td')
                for i in range(len(key)):
                     vals[i] = vals[i].text
                     if vals[i] == None:
                         vals[i] ==''
                     if '\n' in vals[i]:
                         vals[i] = vals[i].replace('\n','')
                     data[key[i]].append(vals[i])
            df = pd.DataFrame(data)
            df.to_csv(filename, sep='\t', index=False, encoding= 'utf-8')
```

- Sử dụng Requests để lấy toàn bộ dữ liệu từ trang web về
- Dùng thư viện BeautifulSoup để parse dữ liệu

Lấy dữ liệu của cả table bằng id 'main\_table\_countries\_yesterday'
Dùng tag 'thead' và tag 'th' để lấy các tên cột
Dùng tag 'tbody' và tag 'tr' để lấy dữ liệu các hàng
Trên mỗi hàng, dùng tag 'td' để lấy dữ liệu mỗi ô
Lưu vào file csv

```
In [3]: #CollectRawData ('RawData/18-3-2022.csv')
```

# Khám phá, kiểm tra dữ liệu

Lấy ngày 15-03-2022 để khám phá, kiểm tra dữ liệu

```
In [4]: data = pd.read_csv('RawData/15-03-2022.csv', sep='\t')
```

```
In [5]: data.info()
```

```
<class 'pandas.core.frame.DataFrame'>
RangeIndex: 235 entries, 0 to 234
Data columns (total 22 columns):
```

#	Column	Non-Null Count	Dtype
0	#	227 non-null	float64
1	Country,Other	234 non-null	object
2	TotalCases	235 non-null	object
3	NewCases	160 non-null	object
4	TotalDeaths	235 non-null	object
5	NewDeaths	102 non-null	object
6	TotalRecovered	223 non-null	object
7	NewRecovered	130 non-null	object
8	ActiveCases	224 non-null	object
9	Serious,Critical	169 non-null	object
10	Tot Cases/1M pop	226 non-null	object
11	Deaths/1M pop	217 non-null	object
12	TotalTests	211 non-null	object
13	Tests/1M pop	211 non-null	object
14	Population	227 non-null	object
15	Continent	232 non-null	object
16	1 Caseevery X ppl	225 non-null	object
17	1 Deathevery X ppl	216 non-null	object
18	1 Testevery X ppl	211 non-null	float64
19	New Cases/1M pop	153 non-null	object
20	New Deaths/1M pop	95 non-null	float64
21	Active Cases/1M pop	222 non-null	object
dtype	es: float64(3), objec	t(19)	
namai	CV 115300 10 5± KB		

memory usage: 40.5+ KB

- a. Dữ liệu có bao nhiêu dòng, bao nhiêu cột?
  - Dữ liệu gồm 232 hàng, 22 cột
- b. Ý nghĩa mỗi dòng, có vấn đề các dòng có ý nghĩa khác nhau không?
  - Mỗi dòng tương ứng với số liệu của mỗi quốc gia hoặc mỗi châu lục
    - → Nên tách số liệu của quốc gia và châu lục ra riêng để dễ xử lí và trực quan
- c. Dữ liệu có các dòng bị lặp không?

```
In [6]: duplicated = True
        if len(data['Country,Other']) == len(set(data['Country,Other'])):
            duplicated = False
        duplicated
```

Out[6]: False

Sử dụng cột Country, Other để kiểm tra trùng lắp, biến duplicated trả về False → Dữ liệu không bị lặp

d. Mỗi cột có ý nghĩa gì ? Các cột là số liệu về các thông tin của dịch COVID19 ở các nước

'#': số thứ tư

'Country,Other': Tên của nước hoặc châu lục

'TotalCases': Tổng số ca mắc Covid

'NewCases': Số ca mắc Covid thêm trong ngày+ 'TotalDeaths': Tổng số ca chết vì

Covid

' NewDeaths': Số ca chết vì Covid thêm trong ngày

'TotalRecovered': Tổng số ca đã khỏi sau khi mắc Covid

'NewRecovered': Số ca đã khỏi sau khi mắc Covid trong ngày

'ActiveCases': Tổng số ca đang nhiễm Covid 'Serious,Critical': Số ca đang nguy cấp vì Covid

Tot Cases/1M pop: Tổng số ca mắc Covid trên 1 triệu dân Deaths/1M pop: Tổng số ca chết Covid trên 1 triệu dân

TotalTests: Tổng số lần test Covid

Tests/1M pop: Tổng số lần test Covid trên 1 triệu dân Population: Dân số của đất nước hoặc châu lục đó

Continent: Đất nước đó thuộc châu lục nào

1 Caseevery X ppl: Cứ X người thì sẽ có 1 ca nhiễm Covid

1 Deathevery X ppl: Cứ X người thì sẽ có 1 ca chết vì covid

1 Testevery X ppl: Cứ X người thì sẽ có 1 lần test Covid

New Cases/1M pop: Số ca mắc covid thêm trong ngày trên 1 triệu dân New Deaths/1M pop: Số ca chết thêm vì covid trong ngày trên 1 triệu dân

Active Cases/1M pop: Số ca đang nhiễm covid trên 1 triệu dân

- → Không dùng đến 6 cột cuối nên ở bước tiền xử lí sẽ xóa khỏi dữ liệu
- e. Mỗi cột đang có kiểu dữ liệu gì ? Có cột nào có kiểu dữ liệu chưa phù hợp để có thể xử lí tiếp không ?
  - Ta có thể thấy kiểu dữ liệu của từng cột ở trên, ngoài cột #, Country, Other, Continent thì các cột còn lại có kiểu dữ liệu chưa phù hợp (nên là kiểu dữ liệu dạng số)
- d. Có giá trị thiếu ở các cột hay không?
  - Ngoài cột TotalCases thì các cột còn lại đều có giá trị thiếu

# TIỀN XỬ LÝ DỮ LIỆU

Dùng hàm DataProcessing để thu thập dữ liệu:

```
'''Hàm Tiền xử lí dữ liệu'''
In [7]:
        def DataProcessing(fileraw, filecountry, filecontinent):
            data = pd.read csv(fileraw, sep='\t', na values=[' '])
            # Xóa các cột không cần thiết
            del data['1 Caseevery X ppl']
            del data['1 Deathevery X ppl']
            del data['1 Testevery X ppl']
            del data['New Cases/1M pop']
            del data['New Deaths/1M pop']
            del data['Active Cases/1M pop']
            #Xử lí kiểu dữ liệu, giá trị thiếu
            for name in data.kevs():
                if name != 'Country,Other' and name != '#' and name != 'Continent':
                    vals = data[name]
                    new vals=[]
                    for val in vals:
                        if (not isinstance(val, str) and math.isnan(val)):
                            new vals.append(val)
                             continue
                        else:
                            if ',' in val:
                                 val = val.replace(',',')
                             if '+' in val:
                                 val = val.replace('+','')
                            new vals.append(val)
                    data[name] = new_vals
            # Tách dataset chính thành 2 dataset nhỏ: dataset số liệu các châu lục-thế gi
            data continent = data.drop(data.index[8:], axis=0)
            data.drop(data.index[0:8], axis=0, inplace=True)
            data country = data.reset index(drop=True)
            # Lưu vào 2 file csv.
            data_country.to_csv(filecountry, sep='\t', index=False, encoding= 'utf-8')
            data continent.to csv(filecontinent, sep='\t', index=False, encoding= 'utf-8'
```

Xóa các cột không dùng đến Xử lí kiểu dữ liệu, giá trị thiếu

- Xử lí các cột không phải 'Country,Other', '#', 'Continent'
  - Chuyển kiểu dữ liệu bằng cách bỏ dấu ',' dấu '+' trong các số. Khi dùng to\_csv, dữ liệu sẽ tự chuyển đổi thành dạng số
- Đối với giá trị thiếu (miss value), trong trường hợp này nếu thay các số liệu thành 0 hay giá trị trên dưới sẽ làm sai lêch dữ liêu khá nhiều
  - → Cách tốt nhất là để nguyên, khi visualize hay thống kê sẽ bỏ qua các ô giá trị thiếu

```
In [8]: #DataProcessing('RawData/18-3-2022.csv', 'ProcessingData/18-3-2022_country.csv',
```

Ta tiến hành chia dataset thành 2 dataset nhỏ thể hiện bảng số liệu của các châu lục-thế giới và các quốc gia trên thế giới.

```
In [9]: continent_data = pd.read_csv('ProcessingData/15-03-2022_continent.csv', sep='\t')
country_data = pd.read_csv('ProcessingData/15-03-2022_country.csv', sep='\t')
In [10]: '''Dataframe thể hiện số liệu của các châu lục và thế giới'''
continent_data
```

#### Out[10]:

	#	Country,Other	TotalCases	NewCases	TotalDeaths	NewDeaths	TotalRecovered	NewReco
0	NaN	Asia	127820351	734123.0	1376074	1639.0	113342911	331
1	NaN	North America	95805128	45774.0	1424686	1002.0	69309904	194
2	NaN	South America	55352084	67549.0	1269021	468.0	50325708	176
3	NaN	Europe	166597033	771242.0	1743316	2113.0	147327746	779
4	NaN	Africa	11645050	11342.0	251809	25.0	10804954	13
5	NaN	Oceania	4312101	56946.0	8295	30.0	3754838	19
6	NaN	NaN	721	NaN	15	NaN	706	
7	NaN	World	461532468	1686976.0	6073216	5277.0	394866767	1515
1								`

In [11]: '''Dataframe thể hiện số liệu của các quốc gia trên thế giới''' country\_data

#### Out[11]:

	#	Country,Other	TotalCases	NewCases	TotalDeaths	NewDeaths	TotalRecovered	NewRe
0	1.0	China	120504	3602.0	4636.0	NaN	103884.0	
1	2.0	USA	81244936	25359.0	992302.0	901.0	56456450.0	
2	3.0	India	42998646	2584.0	516103.0	98.0	42446171.0	
3	4.0	Brazil	29432274	50078.0	655649.0	323.0	27968811.0	
4	5.0	France	23649615	116618.0	140440.0	146.0	22327945.0	
222	223.0	MS Zaandam	9	NaN	2.0	NaN	7.0	
223	224.0	Marshall Islands	7	NaN	NaN	NaN	7.0	
224	225.0	Saint Helena	2	NaN	NaN	NaN	2.0	
225	226.0	Micronesia	1	NaN	NaN	NaN	1.0	
226	227.0	Niue	1	NaN	NaN	NaN	NaN	
227 r	ows × ′	16 columns						

# Tiếp tục khám phá và kiểm tra dữ liệu

Sau khi tiền xử lí, ta tính tổng các số liệu của tất cả các nước xem liệu có bằng số liệu của thế giới không để rút ra xem liệu có sự bất thường nào trong việc nhảy số liệu hay sự báo cáo của các quốc gia

```
In [12]: data_world = pd.read_csv('ProcessingData/15-03-2022_continent.csv', sep='\t')
    world = data.iloc[7][1:10]
    data_country = pd.read_csv('ProcessingData/15-03-2022_country.csv', sep='\t')
    country = {}
    for i in world.keys()[1:]:
        country[i] =[]
        country[i].append(data_country[i].sum(skipna= True))

    print(world)
    print ('\nAll countries')
    for key,value in country.items():
        print (key,'\t',value[0])
```

```
Country, Other
                          World
TotalCases
                    461,532,468
                     +1,686,976
NewCases
TotalDeaths
                      6,073,216
NewDeaths
                         +5,277
                    394,866,767
TotalRecovered
NewRecovered
                     +1,515,616
ActiveCases
                     60,592,485
Serious, Critical
                         64,552
```

Name: 7, dtype: object

All countries TotalCases 461532468 NewCases 1686976.0 TotalDeaths 6073216.0 NewDeaths 5277.0 387589274.0 TotalRecovered NewRecovered 1515616.0 ActiveCases 51529410.0 Serious, Critical 64552.0

- Nhận thấy có một vài sự khác biệt ở cột 'TotalRecovered' và 'ActiveCases'
  - → Có chút bất thường trong số liệu ở các quốc gia

## TRỰC QUAN HÓA DỮ LIỆU THEO TỪNG LOẠI BIỂU ĐỐ

Sử dụng ngày 15/03/2022 làm ngày trực quan dữ liệu chính

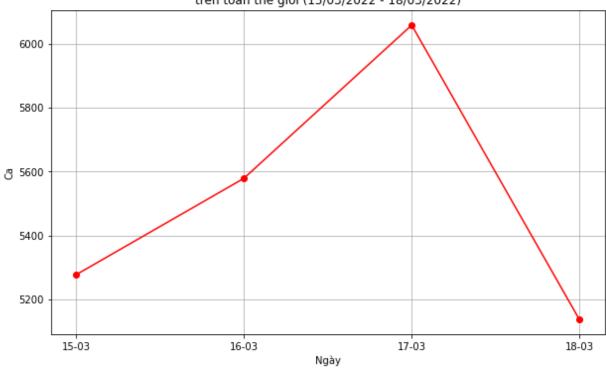
Đối với những biểu đồ biểu diễn số liệu theo thời gian sẽ lấy dữ liệu toàn bộ từ ngày 15/03/2022 đến ngày 18/03/2022

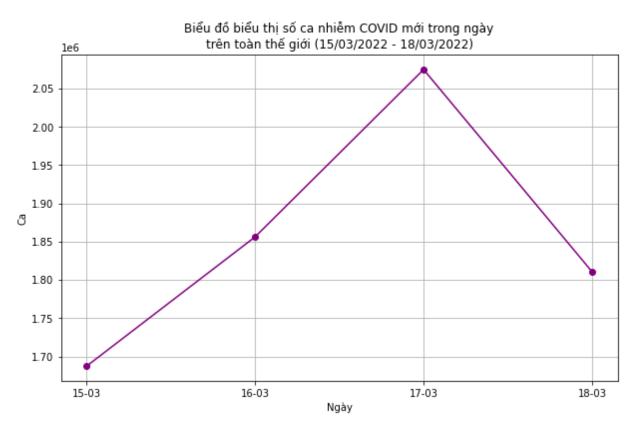
## TRỰC QUAN CÁC BIẾN ĐƠN

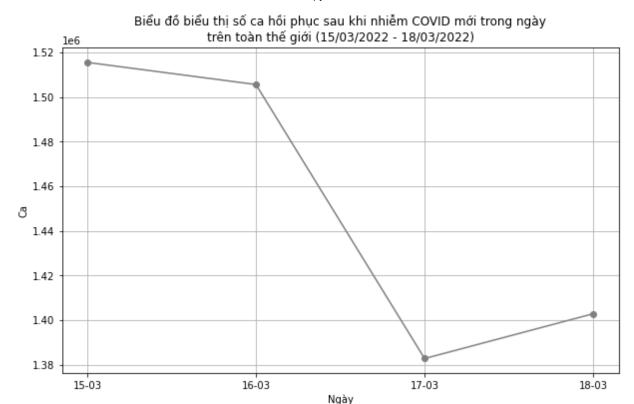
#### 1. Line Chart

```
In [14]: new case = []
         new death = []
         new recovered = []
         plt.rcParams["figure.figsize"] = [10,6]
         for i in range(0, number_of_day):
             new case.append(list continent data[i]['NewCases'][7])
             new_death.append(list_continent_data[i]['NewDeaths'][7])
             new_recovered.append(list_continent_data[i]['NewRecovered'][7])
         plt.plot(day_list, new_death, color='red', marker='o')
         plt.title('Biểu đồ biểu thị số ca tử vong mới vì COVID trong ngày\ntrên toàn thế
         plt.xlabel('Ngày')
         plt.ylabel('Ca')
         plt.grid(True)
         plt.show()
         plt.plot(day list, new case, color='purple', marker='o')
         plt.title('Biểu đồ biểu thị số ca nhiễm COVID mới trong ngày\ntrên toàn thế giới
         plt.xlabel('Ngày')
         plt.ylabel('Ca')
         plt.grid(True)
         plt.show()
         plt.plot(day_list, new_recovered, color='grey', marker='o')
         plt.title('Biểu đồ biểu thị số ca hồi phục sau khi nhiễm COVID mới trong ngày\ntr
         plt.xlabel('Ngày')
         plt.ylabel('Ca')
         plt.grid(True)
         plt.show()
```

### Biểu đồ biểu thị số ca tử vong mới vì COVID trong ngày trên toàn thế giới (15/03/2022 - 18/03/2022)

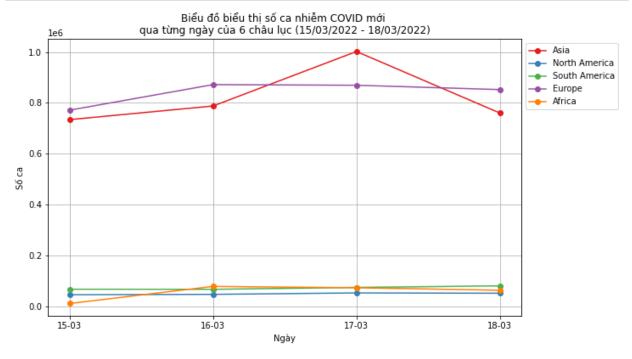






- Dùng biểu đồ đường với giá trị ở cột NewCases của World qua các ngày để thể hiện rõ sự tăng giảm về số lượng ca như thế nào theo từng ngày
   Tương tự với cột NewDeaths và cột NewRecovered
- Qua 3 biểu đồ thể hiện lần lượt số ca tử vong mới, số ca nhiễm mới và số ca hồi phục mới qua 4 ngày từ 15 đến 18 của tháng 3 thì ta thấy rằng:
  - Số ca tử vong mới tăng dần từ ngày 15 đến ngày 17 và đột ngột giảm xuống vào ngày 18.
  - Số ca mắc mới cũng tương tự khi tăng từ ngày 15 đến ngày 17 (tăng từ 1.7 triệu ca đến hơn 2 triệu ca) và đột ngột giảm xuống còn khoảng 1.8 triệu ca vào ngày 18.
  - Biểu đồ thể hiện số ca hồi phục mới có một chút khác biệt khi giảm từ ngày 15 tới ngày 17 và tăng nhẹ vào ngày 18.

```
In [15]:
        total case = []
         country = list continent data[0]['Country,Other'][0:6]
         plt.rcParams["figure.figsize"] = [10,6]
         for i in range(0, number_of_continent):
             for day in range(0, number of day):
                 t.append(list_continent_data[day]['NewCases'][i] )
             total_case.append(t)
         palette = plt.get_cmap('Set1')
         for line in range(number of continent):
             plt.plot(day_list, total_case[line], color=palette(line), marker='o', label=
         plt.xlabel('Ngày')
         plt.ylabel('Số ca')
         plt.title('Biểu đồ biểu thị số ca nhiễm COVID mới \nqua từng ngày của 6 châu lục
         plt.legend(loc='best', bbox to anchor=(1, 1))
         plt.grid(True)
         plt.show()
```



- Sau khi nắm được tình hình toàn thế giới, phân tích vào từng châu lục bằng biểu đồ đường, biểu đồ bao gồm 6 đường là sự thay đổi về số ca mắc thêm qua các ngày của mỗi châu lục (tính trong 4 ngày)
- Qua 4 ngày các châu lục có sự biến đổi số ca nhiễm:
  - Asia là châu lục có sự biến đổi lớn nhất khi tăng dần đến đỉnh vào ngày 17/3/2022 và đến ngày 18/3/2022 số ca nhiễm trong ngày đã gỉam và về lại mức ban đầu.
  - Europe có sự tăng từ ngày 15 qua ngày 16 và những ngày sau không có sự thay đổi đáng kể.

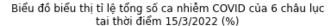
 4 châu lục còn lại có số ca nhiễm trong ngày là tương đối ít, sự biến thiên cũng không đáng kể.

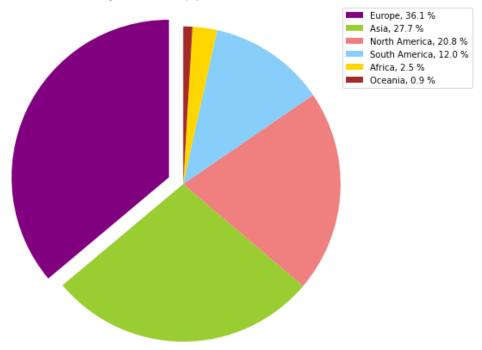
#### 2. Pie Chart

```
In [16]:
    plt.rcParams["figure.figsize"] = [10,6]
    data = list_continent_data[0].sort_values('TotalCases', ascending = False)
    color = ['purple', 'yellowgreen', 'lightcoral', 'lightskyblue','gold','brown']
    explode = (0.1,0,0,0,0,0)
    size = data['TotalCases'][1:7]
    legend = data['Country,Other'][1:7]

    percents = size.to_numpy() * 100 / size.to_numpy().sum()
    labels=['%s, %1.1f %%' % (1, s) for 1, s in zip(legend, percents)]

    patches, texts = plt.pie(size, colors=color,explode=explode, startangle=90)
    plt.legend(patches, labels, loc="best")
    plt.axis('equal')
    plt.tight_layout()
    plt.title('Biểu đồ biểu thị tỉ lệ tổng số ca nhiễm COVID của 6 châu lục\ntại thời
    plt.show()
```



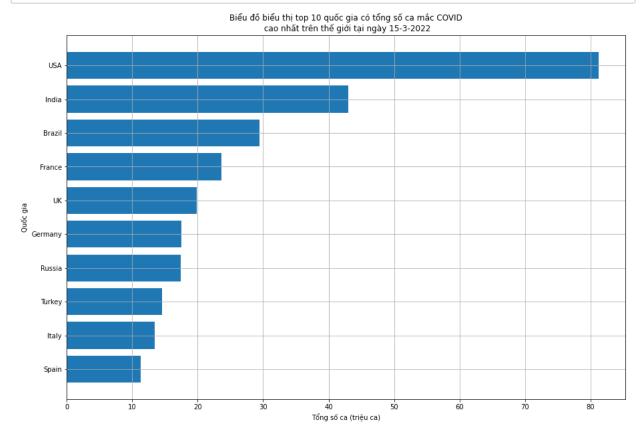


- Vào chi tiết hơn, biểu đồ tròn sẽ thể hiện rõ được tỉ lệ giữa các châu lục với nhau về tổng số
   ca
- Europe là châu lục đứng đầu với hơn 36% cách khá xa các châu lục còn lại, chứng tỏ châu lục này vẫn chưa thật sự vượt qua đại dịch.
- Kế đến là Asia-Châu lục đông dân nhất thế giới vẫn đang trong giai đoạn chống dịch.
- Thứ tự ca nhiễm trên pie chart cũng phản ánh rõ thực tế tình trạng dịch bệnh ở thế giới, kết quả cho ra là đúng với kỳ vọng.

#### 3. Bar Chart

```
In [17]: N = 10
    plt.rcParams["figure.figsize"] = [15,10]
    data = list_country_data[0].sort_values('TotalCases', ascending = False)
    total_case = list(data['TotalCases']/10**6)[0:N][::-1]
    country = list(data['Country,Other'])[0:N][::-1]

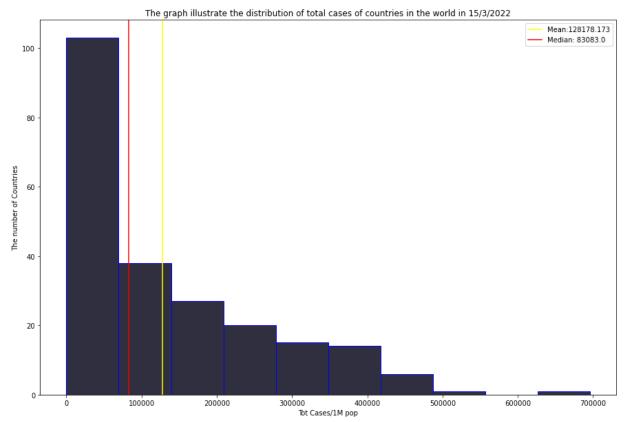
plt.barh(country, total_case)
    plt.xlabel('Tổng số ca (triệu ca)')
    plt.ylabel('Quốc gia')
    plt.title('Biểu đồ biểu thị top 10 quốc gia có tổng số ca mắc COVID\n cao nhất tr
    plt.grid(True)
    # Show graphic
    plt.show()
```



- Sử dụng biểu đồ cột ngang để biểu thị số liệu về tổng số ca của top 10 các nước có tổng số ca cao nhất vì tên của các quốc gia khá dài để dọc, và nhìn vào biết rằng còn thêm nhiều quốc gia ở dưới nữa
- Các quốc gia trong top 10 đa phần đều thuộc châu Âu và châu Mỹ.
- USA ở vị trí đầu tiên với số ca nhiễm cao ngất ngưỡng hơn 80 triệu ca.
- Chỉ có India và Turkey là thuộc châu Á. Đặc biệt là India với hơn 40 triệu ca.
- Biểu đồ phản ánh rõ thực tế và không có sự bất hợp lý nào đối với sự hiểu biết của mọi người về dịch bệnh hiện nay.

### 4. Histogram

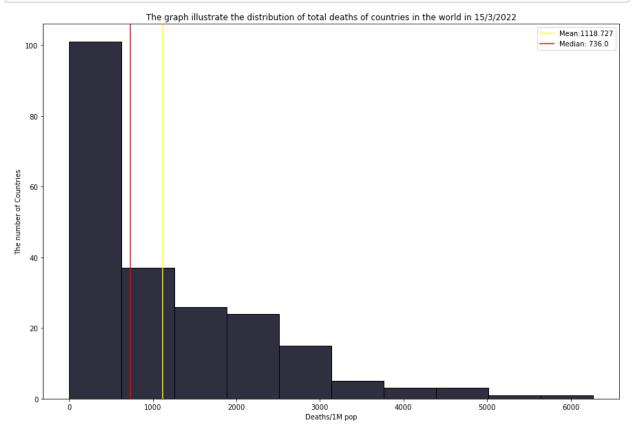
Để có cái nhìn rõ hơn về tình hình chung của các nước trên toàn thế giới, ta xem sự phân bố của các quốc gia về số ca nhiễm, số ca tử vong và số lần test COVID như thế nào qua các biến statistics Tot Cases/1M pop, Deaths/1M pop, Tests/1M pop bằng biểu đồ histogram và tính mean và median của chúng



```
In [19]:
    '''Deaths/1M pop - AllCountry-Histogram'''
    plt.rcParams["figure.figsize"] = [15,10]

    plt.hist(country_data['Deaths/1M pop'], edgecolor='black',color='#2F2F40')
    plt.xlabel('Deaths/1M pop')
    plt.ylabel('The number of Countries')
    plt.title('The graph illustrate the distribution of total deaths of countries in
    plt.axvline(country_data['Deaths/1M pop'].mean(), color='yellow', label=f"Mean:{r
    plt.axvline(country_data['Deaths/1M pop'].median(), color='red', label= f"Median:
    plt.legend()

    plt.show()
```

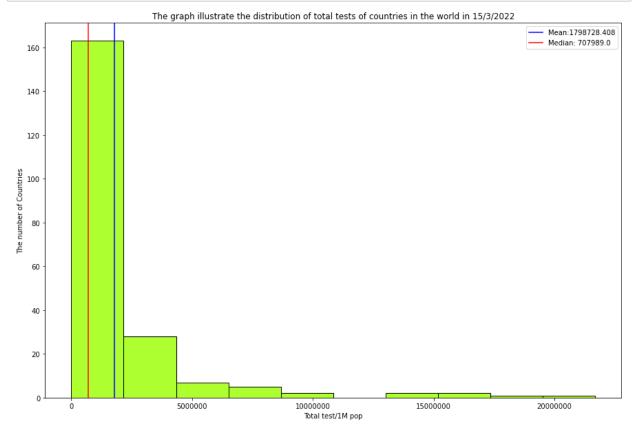


- Biều đồ histogram thể hiện sự phân bố số ca nhiễm / 1 triệu dân của các nước trên thế giới cho chúng ta thấy rằng khoảng gần 140 nước có số ca nhiễm dưới 1000 ca / 1 triệu dân, từ 2000 ca - 4000 ca / 1 triệu dân có khoảng 60 nước, Còn lại là các nước có số ca lớn hơn 4000/ 1 triệu dân.
- Mean và Meadian của biểu đồ histogram này lần lượt là 1113.5 và 718, nằm trong khoảng 40 nước có số ca 1000 ca / 1 triệu dân, tức là cứ 1000 người thì lại có 1 người mắc Covid, tỉ lệ khá cao.

```
In [20]: '''Tests/1M pop-AllCountry-Histogram'''
plt.rcParams["figure.figsize"] = [15,10]

plt.hist(country_data['Tests/1M pop'], edgecolor='black',color='#ADFF2F')
plt.xlabel('Total test/1M pop')
plt.ylabel('The number of Countries')
plt.title('The graph illustrate the distribution of total tests of countries in t
plt.axvline(country_data['Tests/1M pop'].mean(), color='blue', label=f"Mean:{rour
plt.axvline(country_data['Tests/1M pop'].median(), color='red', label= f"Median:
plt.legend()
plt.ticklabel_format(style='plain',axis='x')

plt.show()
```



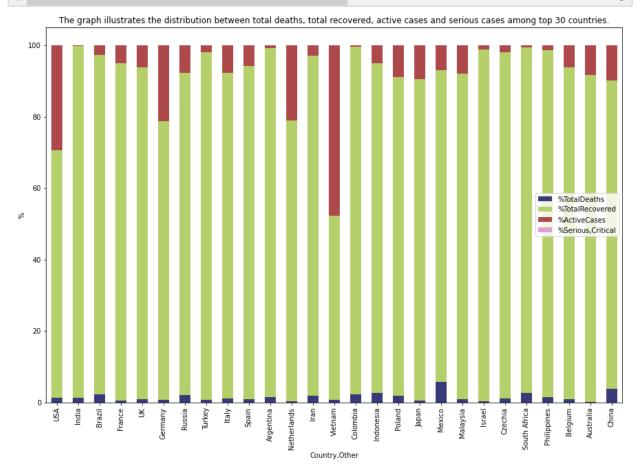
- Ở biểu đồ thể hiện sự phân bố tổng số test / 1 triệu dân của các nước, từ 0 5 triệu test/1triệu dân có tỉ trọng cao với khoảng gần 200 quốc gia, còn lại từ 5 triệu test/1triệu dân trở lên chỉ có một vài nước đạt được.
- Nhưng điều đó cũng chứng tỏ tỉ lệ xét nghiệm ở các nước có tỉ lệ rất tốt khi trung bình cứ 1 người thì được xét nghiệm 5 lần.

#### 6. 100% stacked bar chart

TotalCases ≈ TotalDeaths + TotalRecovered + ActiveCases + Serious, Critical

Ta thấy rằng TotalCases ≈ TotalDeaths + TotalRecovered + ActiveCases + Serious,Critical, từ đó để xem rằng liệu tỉ lệ TotalDeaths + TotalRecovered + ActiveCases + Serious,Critical có sự khác nhau giữa các châu lục hay các nước với nhau hay không, ta sử dụng biểu đồ 100% stacked bar chart.

```
In [21]:
         df1 = country_data[['Country,Other','TotalCases','TotalDeaths','TotalRecovered']
         df1 = df1[:30]
         df1['%TotalDeaths'] = (df1['TotalDeaths'] / (df1['TotalDeaths'] + df1['TotalRecov
         df1['%TotalRecovered'] = (df1['TotalRecovered'] / (df1['TotalDeaths'] + df1['Total
         df1['%ActiveCases'] = (df1['ActiveCases'] / (df1['TotalDeaths'] + df1['TotalRecov
         df1['%Serious,Critical'] = (100 - df1['%TotalDeaths'] - df1['%TotalRecovered'] -
         df1 = df1.set_index('Country,Other')
         df1 = df1.sort_values('TotalCases',axis=0, ascending=False)
         df1.dropna(inplace=True)
         plt.rcParams["figure.figsize"] = [15,10]
         df1[['%TotalDeaths','%TotalRecovered','%ActiveCases','%Serious,Critical']].plot(
         plt.ylabel('%')
         plt.legend()
         plt.title('The graph illustrates the distribution between total deaths, total red
         plt.show()
```



Ở biểu đồ 100% stacked bar biểu diễn làn lượt số ca tử vong, số ca đã khỏi, số ca đang điều
 trị và số ca nặng ở 30 quốc gia có số ca mắc cao nhất thì ta nhìn thấy rõ nhất là Hàn Quốc và

Việt Nam có số ca đang nhiễm Covid chiếm tỉ lệ rất lớn(phần cột màu hồng), còn lại các nước khác có tỉ lệ số ca đã hồi phục cao(phần màu xanh).

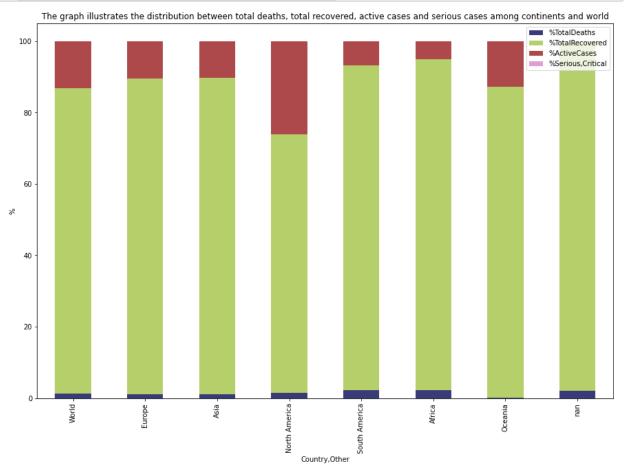
- Số ca tử vong ta có thể nhìn thấy rõ nhất là ở Mexico, Indonesia, Nam Phi và Trung Quốc.
- Số ca nặng hầu như không được thể hiện rõ ở trong biểu đồ này, do tỉ lệ số ca nặng là rất ít so với các cột khác.

In [22]: df1.sort\_values('%Serious,Critical',ascending=False).head()

#### Out[22]:

	TotalCases	TotalDeaths	TotalRecovered	ActiveCases	Serious,Critical	%TotalDeaths
Country,Other						
Mexico	5607845	321115.0	4900680.0	386050.0	4798.0	5.721280
Vietnam	6552918	41545.0	3383142.0	3128231.0	4269.0	0.633580
Indonesia	5914532	152745.0	5462344.0	299443.0	2771.0	2.581328
Iran	7130129	139180.0	6791854.0	199095.0	2531.0	1.951306
Brazil	29432274	655649.0	27968811.0	807814.0	8318.0	2.227024
<						>

Nhìn vào bảng số liệu này thì % số ca nặng chỉ chiếm cao nhất là 0.89% ở Việt Nam, chưa được 1% nên không được thể hiện rõ ở biểu đồ 100% stacked bar chart trên.



Biểu đồ 100% stacked bar chart thể hiện tỉ lệ số ca tử vong, số ca đã khỏi, số ca đang điều trị và số ca nặng giữa các châu lục so với thế giới, ta thấy rằng Bắc Mỹ là nơi có số ca đang điều trị là lớn nhất, chiếm khoảng 30%. Còn về phần tỉ lệ tử vong, các châu lục có tỉ lệ tử vong tương tự nhau với khoảng dưới 5%.

In [24]: df2

Out[24]:

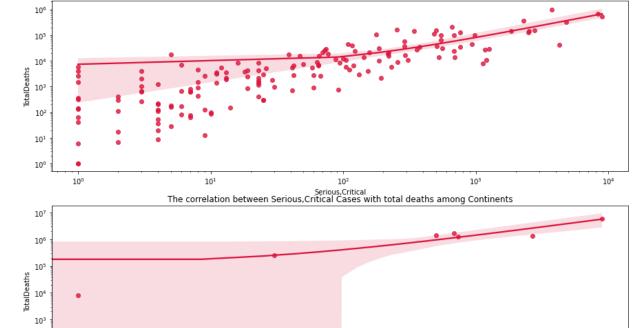
	TotalCases	TotalDeaths	TotalRecovered	ActiveCases	Serious,Critical	%TotalDeaths
Country,Other						
World	461532468	6073216	394866767	60592485	64552	1.315697
Europe	166597033	1743316	147327746	17525971	11844	1.046352
Asia	127820351	1376074	113342911	13101366	29002	1.076325
North America	95805128	1424686	69309904	25070538	9668	1.486916
South America	55352084	1269021	50325708	3757355	12367	2.292122
Africa	11645050	251809	10804954	588287	1512	2.162089
Oceania	4312101	8295	3754838	548968	159	0.192359
NaN	721	15	706	0	0	2.080444
<						>

# BIỂU DIỄN CÁC QUAN HỆ

### 1. Scatter Plot

Sử dụng biểu đồ Scatter plots hiển thị các điểm dữ liệu là các quốc gia trên toàn thế giới dựa trên hai thuộc tính để xem mối liên hệ giữa hai trường dữ liệu

```
In [25]: fig, (ax1, ax2) = plt.subplots(2, 1)
    ax1.set_xscale('log')
    ax2.set_xscale('log')
    ax1.set_yscale('log')
    ax2.set_yscale('log')
    sns.regplot(x='Serious,Critical',y='TotalDeaths', data=country_data,color='#DC143
    sns.regplot(x='Serious,Critical',y='TotalDeaths', data=continent_data,color='#DC143
The correlation between Serious,Critical with total deaths among Countries
```



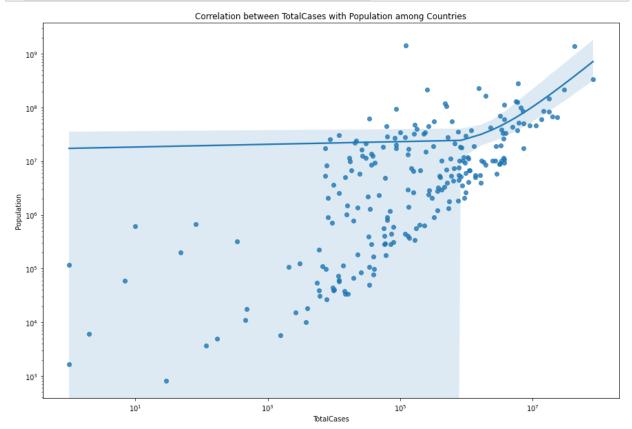
 Ta thấy ở biểu đồ sự tương quan giữa số ca nặng(Serious, Critical) và số ca tử vong(TotalDeaths) thì biểu đồ thể hiện giữa các nước có nhiều outlier ==> không có nhiều sự tương quan giữa 2 trường dữ liệu này ở bảng dữ liệu giữa các nước.

Serious,Critical

 $10^{4}$ 

 Còn đối với biểu đồ giữa các châu lục thì ta thấy rằng sự có nhiều sự tương quan hơn. Cho nên vẫn chưa thế kết luận được rằng liệu số ca nặng tăng thì số ca tử vong có tăng lên hay không.

10<sup>2</sup>

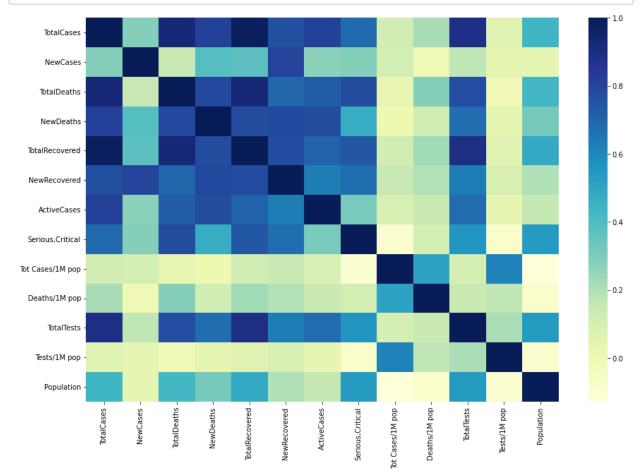


Ta thấy rằng có rất ít sự liên quan giữa tổng số ca nhiễm và dân số của nước đó. Theo như biểu đồ scatter trên, các điểm hầu hết tập trung ở quanh vị trí 10 triệu ca nhiễm và 25 triệu dân, càng đi ra xa số điêm càng thưa dần và xuất hiện một số outlier. → Không có sự liên quan giữa số ca nhiễm và số dân của các nước.

### 2. Heatmap

Sử dụng biểu đồ heatmap để thể hiện sự tương quan giữa các cột biến.

```
In [27]: corr = country_data.drop(columns=['#']).corr()
    sns.heatmap(corr, cmap = "YlGnBu" )
    #plt.title('Hê số tương quan giữa các cột với nhau', size = 20)
    plt.show()
```



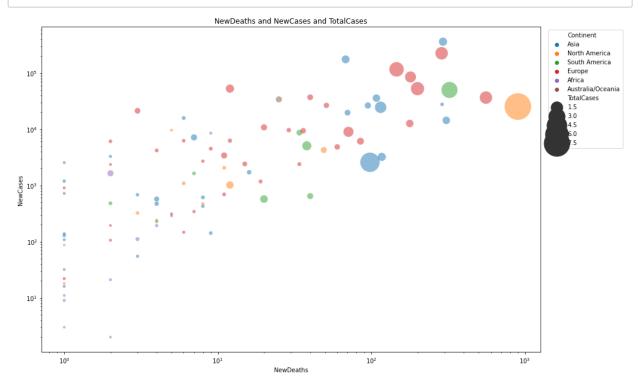
Qua heatmap về độ tương quan của các biến trên ta thấy được các cột **TotalCases**, **NewCases**, **TotalDeaths**, **NewDeaths**, **TotalRecovered**, **NewRecovered ActiveCases**, **Serious**,**Critical**, **TotalTests** có sự tương quan khá cao. Ngoài ra còn mối tương quan giữa biến **Tot Cases/1M pop** và **Deaths/1M pop** cũng thể hiện khá rõ ràng.

### 3. Bubble plot

Bubble plot cũng được sử dụng để thể hiện sự liên quan giữa các biến với nhau, nhưng điều khác ở đây là vừa sử dụng scatter plot bằng các chấm vừa sử dụng kích thước các chấm đó để thể hiện mối quan hệ.

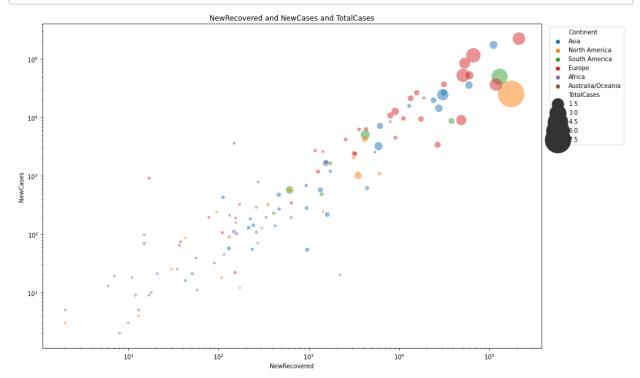
```
In [28]: def draw_BubblePlot(list_attr, name, data):
    plt.xscale(value='log')
    plt.yscale(value='log')
    sns.scatterplot(data=data, x=list_attr[0], y=list_attr[1], size=list_attr[2],
    plt.title(" and ".join(list_attr))
    plt.legend(bbox_to_anchor=(1.01, 1))
    #plt.savefig(f"Graphs/bubble_plot_of_{name}_in_the_world")
    plt.show()
```

In [29]: draw\_BubblePlot(['NewDeaths','NewCases','TotalCases'], "Population\_and\_Total\_case



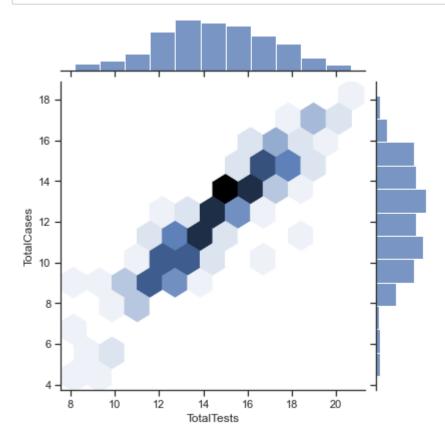
- Biểu đồ trên thể hiện mối tương quan giữa số ca mắc mới và số ca tử vong mới. Độ to nhỏ của mỗi điểm dữ liệu phụ thuộc vào tổng số ca mắc của mỗi nước.
- Mối quan giữa số ca mắc mới và ca tử vong mới mỗi ngày cũng có một mối tương quan khá rõ với nhau. Các nước có số ca mắc mới mỗi ngày cao đều có số ca tử vong cũng không hề nhỏ.
- Tuy nhiên có cũng có một số nước tuy số ca nhiễm mới tăng nhưng số ca tử vong gần như là khá thấp. Điều này chứng tỏ thế giới đã có những kinh nghiệm nhất định để hạn chế số lượng người tử vong trong thời buổi đại dịch khó khăn như hiên nay.
- Trong đó các châu lục có số lượng người mắc mới và tử vong cao là Bắc Mỹ, Châu Âu và châu Á. Trong khi đó châu Phi lại có nhiều nước có ca mắc và ca tử vong mới khá thấp so với các nước ở những châu lục còn lại.
- Các nước có tổng số ca mắc nhiều sẽ có nhiều ca mắc mới lẫn ca tử vong nhiều hơn.

In [30]: draw\_BubblePlot(['NewRecovered','NewCases','TotalCases'], "Population\_and\_Total\_



- Biểu đồ trên thể hiện mối tương quan giữa số ca mắc mới và số ca hồi phục mới. Độ to nhỏ của mỗi điểm dữ liệu phụ thuộc vào tổng số ca mắc của mỗi nước.
- Mối quan hệ giữa 2 cột này có mối tương quan dương khá rõ ràng. Những nước có số ca mắc mới cao mỗi ngày thì cũng có số ca hồi phục mới cũng tăng theo. Điều này chứng tỏ rằng mặc dù thế giới vẫn đang trong tình trạng phức tạp của dịch bệnh do số ca mắc mới tăng cao nhưng mỗi số người khỏi bệnh cũng ngày càng nhiều sẽ giúp cho cơ sở y tế của các quốc gia không bị quá tải về số người điều trị cũng như mở ra cơ hội nghiên cứu thêm để tìm ra giải pháp chữa bệnh từ những người khỏi bệnh.
- Các nước có tổng số ca mắc nhiều vẫn đang có xu hướng có nhiều ca mắc mới và ca khỏi bệnh mới nhiều hơn các nước còn lại.

```
In [31]: sns.set_theme(style="ticks")
    rs = np.random.RandomState(11)
    x = np.log(country_data['TotalTests'])
    y = np.log(country_data['TotalCases'])
    sns.jointplot(x=x, y=y, kind="hex");
```



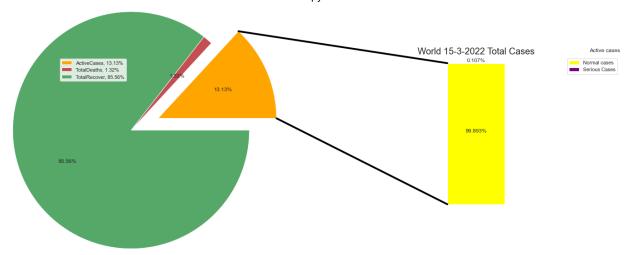
- Biểu đồ trên thể hiện mối quan hệ giữa Tổng số ca và tổng số lần Test.
- Hai biến này có một mối tương quan dương với nhau
- Trong thực tế nếu như ta test càng nhiều thì sẽ càng phát hiện ra nhiều ca nhiễm trong cộng đồng.
- Tuy nhiên nhờ có Test nhiều các trường hợp covid mà ta có thể kịp thời nhanh chóng cách ly và tránh làm gây bùng dịch trong cộng đồng.

#### 4. New Pie Chart

Pie chart này cho ta biết thêm được các thành phần bên trong các số ca nhiễm như: Ca nhiễm đang điều trị, Ca nhiễm đã khỏi và tử vong.

 Riêng trong những ca đang điều trị còn có tỉ lệ thành phần của số ca mắc đang trong tình trạng nguy kịch.  Đa số các ca mắc đa số đều đã được hồi phục 85.56%, tỉ lệ tử vong + số ca trở nặng ngày càng giảm đi chỉ chiếm 1.32% và 0.1% cũng cho thấy được rằng con người đã có thể hạn chế được phần nào sự nguy hiểm của Virus.

```
In [32]: from matplotlib.patches import ConnectionPatch
         World temp = continent data.iloc[-1]
         x = np.array([World temp['ActiveCases'], World temp['TotalDeaths'], World temp[']
         labels = ['ActiveCases', 'TotalDeaths','TotalRecover']
         explode = [0.5, 0, 0]
         colors = ['orange', 'r', 'g']
         fig, (ax1, ax2) = plt.subplots(1, 2, figsize=(25,6))
         angle = 180 * x[1]
         ax1.pie(x, explode=explode, colors=colors, radius=2, startangle=angle, autopct='%
         ax1.legend(labels = [f'{l}, {round((r*100 / np.sum(x)), 2)}%'for l,r in zip(label)
         xpos = 0
         bottom = 0
         width = .2
         color2 = ['yellow', 'purple']
         active case = np.array([1 - (World temp['Serious, Critical'] / World temp['Active(
         for i in range(len(active_case)):
             height = active case[i]
             ax2.bar(xpos, height, width, bottom=bottom, color=color2[i])
             ypos = bottom + ax2.patches[i].get height() / 2
             bottom += height
             ax2.text(xpos, ypos + 0.01, "%1.3f%" % (ax2.patches[i].get height() * 100),
                      ha='center')
         ax2.set_title('Active cases', loc='right')
         ax2.legend(('Normal cases', 'Serious Cases'))
         ax2.axis('off')
         ax2.set_xlim(-2.5 * width, 2.5 * width)
         theta1, theta2 = ax1.patches[0].theta1, ax1.patches[0].theta2
         center, r = ax1.patches[0].center, ax1.patches[0].r
         bar_height = sum([item.get_height() for item in ax2.patches])
         x = r * np.cos(np.pi / 180 * theta2) + center[0]
         y = r * np.sin(np.pi / 180 * theta2) + center[1]
         con = ConnectionPatch(xyA=(-width / 2, bar_height), coordsA=ax2.transData,
                                xyB=(x, y), coordsB=ax1.transData)
         con.set_color([0, 0, 0])
         con.set linewidth(4)
         ax2.add_artist(con)
         x = r * np.cos(np.pi / 180 * theta1) + center[0]
         y = r * np.sin(np.pi / 180 * theta1) + center[1]
         con = ConnectionPatch(xyA=(-width / 2, 0), coordsA=ax2.transData,
                                xyB=(x, y), coordsB=ax1.transData)
         con.set_color([0, 0, 0])
         ax2.add_artist(con)
         con.set linewidth(4)
         plt.title('World 15-3-2022 Total Cases', va='center', size=20 )
         plt.show()
```



### 5. Circular Packing

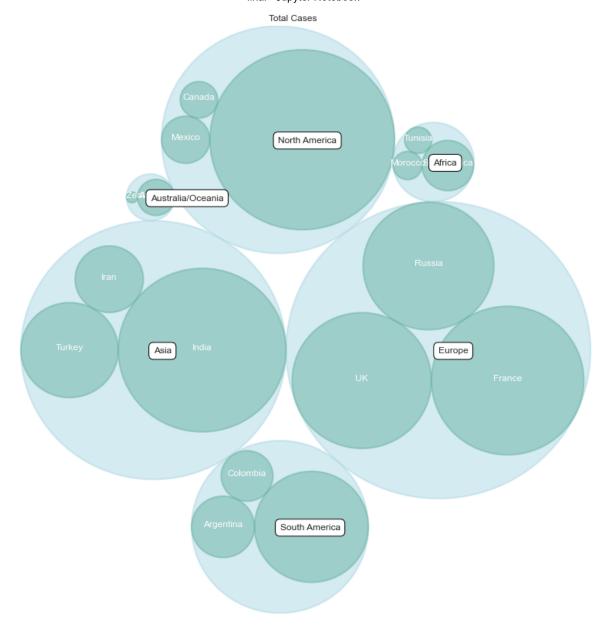
- Biểu đồ này nhằm thể hiện số lượng ca mắc giữa các châu lục, quốc gia 1 cách rõ ràng hơn thông qua kích cỡ giữa các hình tròn mà không cần phải chia ra nhiều biểu đồ cột.
- Đây là biểu đồ trong đóng gói thể hiện tỉ lệ tổng số ca mắc ở mỗi châu lục trên toàn thế giới.
- Trong đó mỗi châu lục chọn ra 3 quốc gia có tổng số ca mắc nhiều nhất.
- Ta thấy châu Âu có tổng số ca mắc nhiều nhất trong số tất cả các châu lục. Tuy nhiên những nước như Mỹ và Ấn Độ lại là những nước không thuộc châu Âu nhưng lại có số ca mắc vượt trội hơn các nước còn lại.
- Châu Úc và châu Đại Dương có số ca mắc ít nhất so với phần còn lại của thế giới.

<pre>In [33]: country_data[country_data['Continent'] == 'North America'].sort_values(by=')</pre>									='Total(
Out[33]:									
		#	Country,Other	TotalCases	NewCases	TotalDeaths	NewDeaths	TotalRecovered	NewReco
	1	2.0	USA	81244936	25359.0	992302.0	901.0	56456450.0	17
	20	21.0	Mexico	5607845	1018.0	321115.0	12.0	4900680.0	
	31	32.0	Canada	3373776	4274.0	36993.0	49.0	3222524.0	
	<								>
In [34]:	cour	ntry_	data[country	_data['Con	tinent'] :	== 'Asia'].	sort_value	s(by='TotalCa	ses', as
Out[34]:		ш	Country Other	TatalCasas	NawCasas	TotalDootha	NawDaatha	TotalDa a avera d	NewPee
		#	Country,Other	TotalCases	NewCases	TotalDeaths	NewDeaths	TotalRecovered	NewReco
	2	3.0	India	42998646	2584.0	516103.0	98.0	42446171.0	
	8	9.0	Turkey	14600683	24614.0	96735.0	115.0	14213445.0	3
	13	14.0	S. Korea	7228550	362328.0	10888.0	293.0	NaN	

```
In [35]:
          country data[country data['Continent'] == 'Africa'].sort values(by='TotalCases',
Out[35]:
                     Country, Other
                                    TotalCases
                                                NewCases
                                                           TotalDeaths NewDeaths
                                                                                    TotalRecovered
                                                                                                    NewReco
               26.0
            25
                        South Africa
                                       3696823
                                                    1648.0
                                                               99727.0
                                                                               2.0
                                                                                         3578877.0
            51
                52.0
                           Morocco
                                       1162236
                                                     111.0
                                                               16046.0
                                                                                         1145486.0
                                                                               3.0
            56
                57.0
                            Tunisia
                                       1029762
                                                               28065.0
                                                                                          983630.0
                                                      NaN
                                                                              NaN
           country data[country data['Continent'] == 'Europe'].sort values(by='TotalCases',
In [36]:
Out[36]:
                   Country, Other Total Cases
                                              NewCases TotalDeaths
                                                                     NewDeaths
                                                                                 TotalRecovered
                                                                                                  NewRecove
              5.0
                                                            140440.0
            4
                          France
                                    23649615
                                                116618.0
                                                                           146.0
                                                                                      22327945.0
                                                                                                        666
                             UK
               6.0
                                    19820181
                                                52822.0
                                                            163095.0
                                                                           200.0
                                                                                      18429633.0
                                                                                                        512
              7.0
                        Germany
                                    17567738
                                               225387.0
                                                            126532.0
                                                                           287.0
                                                                                      13714200.0
                                                                                                       2128
                                                                                                          >
In [37]: country data[country data['Continent'] == 'Australia/Oceania'].sort values(by='Totalia/Oceania')
Out[37]:
                        Country, Other Total Cases
                                                  NewCases TotalDeaths NewDeaths TotalRecovered NewRe
             28
                  29.0
                             Australia
                                         3656931
                                                     34047.0
                                                                  5616.0
                                                                                 25.0
                                                                                           3346229.0
             90
                  91.0
                         New Zealand
                                          399342
                                                     21657.0
                                                                   102.0
                                                                                NaN
                                                                                            205975.0
                               French
                                                       390.0
                                                                                                NaN
            133
                 134.0
                                           70826
                                                                   645.0
                                                                                 NaN
                            Polynesia
                                                                                                          >
In [38]: country data[country data['Continent'] == 'South America'].sort values(by='Totalogue)
Out[38]:
                     Country, Other
                                    TotalCases
                                                NewCases
                                                           TotalDeaths NewDeaths
                                                                                   TotalRecovered
             3
                 4.0
                                      29432274
                                                   50078.0
                                                              655649.0
                                                                             323.0
                                                                                        27968811.0
                             Brazil
                                                                                                          13
                12.0
                          Argentina
                                       8981155
                                                    5076.0
                                                              127295.0
                                                                              38.0
                                                                                         8787789.0
            16
                17.0
                          Colombia
                                       6077861
                                                     573.0
                                                              139335.0
                                                                              20.0
                                                                                         5909782.0
```

```
In [39]: data = [{'id': 'World', 'datum': 453319288, 'children' : [
                        {'id' : "North America", 'datum': 95589289,
                              'children' : [
                                {'id' : "United States", 'datum' : 81108786},
                                {'id' : "Mexico", 'datum' : 5583773},
                                {'id' : "Canada", 'datum' : 3350160}
                              ]},
                        {'id' : "South America", 'datum' : 55051080,
                              'children' : [
                                {'id' : "Brazil", 'datum' : 29249903},
                                {'id' : "Argentina", 'datum' : 8961595},
                               {'id' : "Colombia", 'datum' : 6074874}
                              ]},
                        {'id' : "Europe", 'datum' : 163226849 ,
                              'children' : [
                                {'id' : "France", 'datum' : 23308880},
                                {'id' : "UK", 'datum' : 19457976},
                                {'id' : "Russia", 'datum' : 17191300}
                              ]},
                        {'id' : "Africa", 'datum' : 11611691,
                              'children' : [
                                {'id' : "South Africa", 'datum' : 3690291},
                                {'id' : "Morocco", 'datum' : 1161925},
                               {'id' : "Tunisia", 'datum' : 1018447}
                        {'id' : "Asia", 'datum' : 123778774,
                              'children' : [
                               {'id' : "India", 'datum' : 42984261},
{'id' : "Turkey", 'datum' : 14488373},
                                {'id' : "Iran", 'datum' : 7113591}
                              ]},
                        {'id' : "Australia/Oceania", 'datum' : 4060884,
                              'children' : [
                                {'id' : "Australia", 'datum' : 3500734},
                                {'id' : "New Zealand", 'datum' : 307803},
                              ]},
              ]}]
```

```
In [40]: # import libraries
                          import circlify
                          import matplotlib.pyplot as plt
                          circles = circlify.circlify(
                                    data,
                                    show enclosure=False,
                                    target_enclosure=circlify.Circle(x=0, y=0, r=1)
                          # Create just a figure and only one subplot
                          fig, ax = plt.subplots(figsize=(14,14))
                          # Title
                          ax.set_title('Total Cases')
                          # Remove axes
                          ax.axis('off')
                          # Find axis boundaries
                          lim = max(
                                    max(
                                                abs(circle.x) + circle.r,
                                                abs(circle.y) + circle.r,
                                     for circle in circles
                          plt.xlim(-lim, lim)
                          plt.ylim(-lim, lim)
                          # Print circle the highest level (continents):
                          for circle in circles:
                                    if circle.level != 2:
                                         continue
                                    x, y, r = circle
                                    ax.add_patch( plt.Circle((x, y), r, alpha=0.5, linewidth=2, color="lightblue")
                          # Print circle and labels for the highest level:
                          for circle in circles:
                                    if circle.level != 3:
                                          continue
                                    x, y, r = circle
                                    label = circle.ex["id"]
                                    ax.add_patch( plt.Circle((x, y), r, alpha=0.5, linewidth=2, color="#69b3a2"))
                                    plt.annotate(label, (x,y), ha='center', color="white")
                          # Print labels for the continents
                          for circle in circles:
                                    if circle.level != 2:
                                          continue
                                    x, y, r = circle
                                    label = circle.ex["id"]
                                     plt.annotate(label, (x,y), va='center_baseline', ha='left', bbox=dict(facecometric facecometric facecome
```



## Reference

- Slide của bộ môn Trực quan hóa dữ liệu của thầy Bùi Tiến Lên.
- Python graph gallery (https://python-graph-gallery.com)
- Seaborn graph gallery (https://seaborn.pydata.org/examples/index.html)
- Matplotlib examples (https://matplotlib.org/stable/gallery/)